TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày 25/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1978, tại T, Hải Dương; nơi cư trú: Thôn N, xã N1, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị B; vợ là Đỗ Thị T, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 48/2009/HSST ngày 08/12/2009, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt Phạm Văn H 13 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 22/11/2010.

- Bản án số 199/2011/HSST ngày 07/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Phạm Văn H 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản trộm cắp là 270.000 đồng). Bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 18/5/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2019, sau chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Bà Vũ Thị L, sinh năm 1970; trú tại: Thôn N, xã N1, huyện T, tỉnh Hải Dương.

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 04/7/2019, Phạm Văn H đi thăm ruộng về đến đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn N, xã N1, huyện T, tỉnh Hải Dương thì nhìn thấy 01 xe đạp nhãn hiệu QH Bike, sơn màu đen, không đeo biển số của bà Vũ Thị L dựng trên đường bê tông, bà L đang cấy dưới ruộng gần đó, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp điện bán lấy tiền chi tiêu. H đi đến vị trí chiếc xe của bà L và lén lút dong chiếc xe đạp điện đó về giấu tại lán nhà mình. Khoảng 15 phút sau, bà L phát hiện xe đạp điện bị mất nên đã đi tìm, khi thấy xe của mình ở trong lán nhà H, bà L đã trình báo công an xã N1 và Công an huyện Tứ Kỳ. Công an huyện Tứ Kỳ đã lập biên bản vụ việc và thu giữ vật chứng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐGTS ngày 08/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tứ Kỳ kết luận: 01 xe đạp điện, màu sơn đen, không biển số, nhãn hiệu QH Bike có giá trị vào ngày 04/7/2019 là 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSTK ngày 24/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội "trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; về hình phạt bổ sung: không áp dụng; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: không đặt ra giải quyết; về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là bà Vũ Thị L vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà L xác định đã nhận lại chiếc xe đạp điện bị mất, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 04/7/2019, tại đường bê tông khu vực cánh đồng thôn N, xã N1, huyện T, tỉnh Hải Dương, lợi dụng lúc chủ tài sản là bà Vũ Thị L không để ý, Phạm Văn H đã lén lút trộm cắp chiếc xe đạp điện nhãn hiệu QH Bike của bà L dựng trên đường. Trị giá chiếc xe đạp điện do H chiếm đoạt là 3.000.000 đồng.

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân, không chịu lao động nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được là 3.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và gây ảnh hưởng xấu về trật tự trị an trong địa bàn.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng có nhân thân không tốt, thể hiện: Tại bản án số 48/2009/HSST ngày 08/12/2009, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt Phạm Văn H 13 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" (bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 22/11/2010); tại bản án số 199/2011/HSST ngày 07/12/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Phạm Văn H 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản trộm cắp là 270.000 đồng) (bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 18/5/2012).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bố đẻ bị cáo là ông Phạm Văn Mỹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù tại trại giam mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu là bà Vũ Thị L, bà L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu QH Bike là vật chứng của vụ án đã được thu hồi và trả lại cho bà L nên việc xử lý vật chứng không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này, Điều tra viên, Kiểm sát viên, đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị tạm giữ, ngày 04/7/2019 .

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của □y ban th□ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương, VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Hương Nhu